

Trích Nghị quyết

VỀ CÔNG TÁC KHOA HỌC—KỸ THUẬT CỦA THÀNH ỦY THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRONG THỜI GIAN TỚI

L. T. S. — Ngày 15 tháng 11 năm 1977, Ban Thường vụ Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh đã ra Nghị quyết số 42/NQ-TV-77 về công tác khoa học, kỹ thuật của thành phố trong thời gian tới. Sau khi kiểm điểm tình hình hoạt động khoa học, kỹ thuật và tiềm lực khoa học, kỹ thuật, Nghị quyết đã đề ra mục tiêu, phương hướng công tác khoa học và kỹ thuật của thành phố từ nay đến năm 1980, và đề ra một số vấn đề trong lãnh đạo và tổ chức thực hiện. Vì khuôn khổ của tập chỉ có hạn, chúng tôi xin giới thiệu với bạn đọc mục II và IV trong phần ba của Nghị quyết nói đến một số vấn đề về lãnh đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác này.

II — Các biện pháp lớn về công tác khoa học và kỹ thuật

1. Xây dựng hệ thống quản lý công tác khoa học và kỹ thuật.

Để tiến hành quản lý công tác khoa học và kỹ thuật, rất cấp thiết phải xây dựng hệ thống quản lý hoàn chỉnh từ cấp thành phố xuống đến quận, huyện, đến các cơ sở sản xuất. Tuy nhiên do tình hình cán bộ của ta hiện nay chưa đáp ứng được nên không thể tổ chức xong nhất loạt, mà phải tiến hành từng bước. Hệ thống quản lý công tác khoa học, kỹ thuật bao gồm các ban của Đảng có chức năng làm tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo công tác khoa học, kỹ thuật trong phạm vi của mình phụ trách, và các ban, phòng, tổ khoa học, kỹ thuật thuộc hệ thống chính quyền trực thuộc Ủy ban Nhân dân thành phố, quận, huyện hoặc trực thuộc các ngành chuyên môn, các xí nghiệp, cơ sở sản xuất. Hệ thống quản lý công tác khoa học, kỹ thuật thuộc hệ thống chính quyền, một mặt chịu sự chỉ đạo của Ủy ban Nhân dân thông qua cơ quan chuyên môn của Ủy ban (trong toàn thành phố là Ủy ban Khoa học và kỹ thuật thành phố, ở cấp quận, huyện là Phòng Khoa học và kỹ thuật quận, huyện), một mặt chịu sự lãnh đạo của cấp ủy thông qua ban chuyên môn của cấp ủy (trong toàn thành phố là Ban Khoa giáo, ở cấp quận, huyện là Ban Tuyên giáo).

a) Ở cấp thành phố:

— Kiện toàn Ban Khoa giáo Thành ủy để

đủ sức « làm » chức năng nghiên cứu, thống nhất hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng về công tác khoa — giáo, bao gồm giáo dục phổ thông, giáo dục chuyên nghiệp, khoa học và kỹ thuật, y tế và thể dục thể thao trên ba mặt: chuyên môn, chính trị và tư tưởng, tổ chức và xây dựng Đảng » (Thông tri của Ban Bí thư Trung ương Đảng, số 289/TT-TW ngày 13-3-1973).

— Kiện toàn Ủy ban Khoa học và kỹ thuật thành phố đủ sức đóng vai trò chính yếu của hệ thống quản lý khoa học, kỹ thuật, làm tham mưu và kinh tế — kỹ thuật theo các quy định của Chính phủ và thành phố đã ban hành.

— Thành lập các Hội đồng Khoa học và kỹ thuật chuyên ngành và chuyên đề cấp thành phố.

Xây dựng hệ thống quản lý khoa học, kỹ thuật của các sở, ngành chuyên môn.

b) Ở các quận, huyện:

— Ở cấp quận, huyện, kiện toàn Ban Tuyên giáo đủ sức lãnh đạo công tác khoa học, kỹ thuật; ở nơi có điều kiện, lập Phòng Khoa học và kỹ thuật trực thuộc Ủy ban Nhân dân quận, huyện và chịu sự chỉ đạo của Ủy ban Khoa học và kỹ thuật thành phố. Nơi chưa có điều kiện lập Phòng Khoa học và kỹ thuật riêng thì lập Tổ Khoa học và kỹ thuật trong Phòng Công nghiệp (nội thành) hoặc trong Phòng Nông nghiệp (ngoại thành).

c) Ở cấp cơ sở:

— Kiện toàn Phòng kinh tế — kỹ thuật ở

các cơ sở sản xuất lớn ở các hợp tác xã nông nghiệp, các nông trường. Ở các hợp tác xã thủ công nghiệp, nên có người hoặc tổ phụ trách về khoa học, kỹ thuật.

2) *Thực hiện kế hoạch hóa khoa học, kỹ thuật* :

Kế hoạch khoa học, kỹ thuật phải là phương tiện chủ yếu để quản lý hoạt động khoa học, kỹ thuật, là bộ phận hợp thành của kế hoạch kinh tế; kế hoạch khoa học, kỹ thuật phải làm căn cứ cho kế hoạch Nhà nước và hoạt động kinh tế, quản lý sản xuất, vừa làm cơ sở để xét hoàn thành kế hoạch kinh tế quốc dân (nhằm vào ba mục tiêu: tăng năng suất, bảo đảm chất lượng sản phẩm và hạ giá thành sản phẩm).

3) *Xây dựng cơ sở vật chất — kỹ thuật cho công tác khoa học, kỹ thuật.*

— Xây dựng Trung tâm Định chuẩn của thành phố, nhằm phục vụ các công tác tiêu chuẩn hóa, đo lường, kiểm tra chất lượng sản phẩm. Trong lúc chưa xây dựng được, cần tranh thủ sự giúp đỡ của Viện Định chuẩn của trung ương đóng tại thành phố.

— Cấp cho các ngành vốn đầu tư xây dựng các cơ sở nghiên cứu thí nghiệm, sản xuất thử, bao gồm các trạm, trại sản xuất thí nghiệm về công nghiệp, nông nghiệp thuộc các sở cấp thành và các trạm, trại thí nghiệm gây giống cho các huyện ngoại thành, các phòng thí nghiệm ở các trường học.

— Xây dựng Phòng Nghiên cứu ứng dụng làm cơ sở nghiên cứu thí nghiệm chung của thành phố nhằm vào những ngành mũi nhọn có tính chất tổng hợp, phục vụ cho các yêu cầu sản xuất của địa phương.

— Xây dựng Trung tâm sản xuất thử của thành phố trên cơ sở trạm sản xuất thí nghiệm, là khâu ứng dụng các thành tựu của nghiên cứu khoa học đưa vào sản xuất, từ lý thuyết xác định quy trình công nghệ qua sản xuất thử để chế tạo thành phẩm và đưa ra sản xuất công nghiệp.

— Xây dựng Thư viện Khoa học kỹ thuật và Trung tâm Thông tin khoa học kỹ thuật thành phố (thông tin quốc tế — trong nước, và thông tin về các ngành sản xuất của thành phố, về phong trào cải tiến kỹ thuật của quần chúng lao động ở thành phố).

— Xây dựng Trung tâm Nghiên cứu — dịch thuật để thu dụng và phát huy khả năng ngoại ngữ của một số trí thức khoa học, kỹ thuật đào tạo từ hệ thống tư bản chủ nghĩa, trong việc dịch thuật nghiên cứu tài liệu khoa học, kỹ thuật của Mỹ, Anh, Pháp, Nhật... phục vụ cho công tác nghiên cứu khoa học và phổ biến khoa học và kỹ thuật.

— Tổ chức cơ quan cung ứng vật tư khoa học, kỹ thuật của thành phố.

4) *Phát động phong trào cách mạng của quần chúng làm khoa học, kỹ thuật dưới hai hình thức* :

— Phong trào « sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất » trong công nhân và nhân dân lao động nhằm chủ yếu vào các xí nghiệp công nghiệp, các nông trường quốc doanh, các tổ chức sản xuất tập thể, trong lực lượng thanh niên xung phong.

— Phong trào « sáng chế-phát minh » trong trí thức và cán bộ hoạt động khoa học, kỹ thuật.

5) *Kết hợp hai nguồn trí thức đào tạo từ hệ thống xã hội chủ nghĩa và hệ thống tư bản chủ nghĩa* :

— Đối với trí thức đào tạo từ hệ thống xã hội chủ nghĩa: tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt, tác dụng gương mẫu, đoàn kết, khiêm tốn học hỏi, đi sâu vào khoa học, kỹ thuật, nhanh chóng nắm vững kỹ thuật tư bản chủ nghĩa.

— Đối với trí thức đào tạo từ hệ thống tư bản chủ nghĩa: mạnh dạn sử dụng, giao việc, thực hiện chính sách, chế độ đãi ngộ thích đáng, trọng dụng các tài năng, tạo điều kiện làm việc nghiên cứu, đồng thời qua công tác và qua các tổ chức thích hợp (câu lạc bộ, hội học thuật, hội trí thức, trung tâm nghiên cứu — dịch thuật) mà giáo dục, rèn luyện thành những trí thức xã hội chủ nghĩa. Cần nghiên cứu lại tổ chức và hoạt động của Hội trí thức yêu nước để đổi mới cho phù hợp với tình hình mới.

— Tổ chức rút kinh nghiệm những ưu điểm và nhược điểm trong nội dung, phương pháp đào tạo cán bộ, nhân viên, công nhân kỹ thuật theo hai hệ thống đào tạo khác nhau để cải tiến việc đào tạo cán bộ, nhân viên, công nhân kỹ thuật của thành phố và đề xuất ý kiến với trung ương trong việc cải cách giáo dục, đào tạo cán bộ bậc đại học.

6) *Phát huy tự lực của địa phương, kết hợp với các cơ sở nghiên cứu của trung ương tại thành phố*, tận dụng các trang thiết bị khoa học, kỹ thuật, các trung tâm tính toán đo lường trung ương quản lý.

7) *Chăm lo sự nghiệp đào tạo đội ngũ cán bộ khoa học, kỹ thuật và chuẩn bị lực lượng bổ sung thay thế* :

— Trên cơ sở quy hoạch đào tạo cán bộ và lực lượng lao động kỹ thuật, trên cơ sở đúc kết kinh nghiệm của cả hai hệ thống đào tạo xã hội chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa, mà phát triển, mở rộng các trường đào tạo cao đẳng, trung cấp và công nhân kỹ thuật, bổ sung thêm cán bộ và tăng thêm trang thiết bị. Mở thêm trường nghiệp vụ và đào tạo chuyên nghiệp để thu hút số học sinh đã tốt nghiệp bậc trung học và phổ thông cơ sở.

Phục hồi các cơ sở đào tạo tư nhân đặt dưới sự quản lý của Nhà nước và theo quy hoạch đào tạo chung. Áp dụng các hình thức đào tạo tại các xí nghiệp, cơ sở sản xuất.

— Trong việc thực hiện chương trình cải cách giáo dục ở các trường phổ thông, cần kết hợp nội dung cách mạng khoa học — kỹ thuật trong yêu cầu cải cách giáo dục.

— Đào tạo ở các trường chính quy; cần quan tâm hơn nữa đến chất lượng đào tạo; tạo điều kiện thuận lợi giúp các trường đại học thực hiện phương pháp đào tạo mới: « Kết hợp tốt giảng dạy, học tập với lao động sản xuất, thực nghiệm và nghiên cứu khoa học, kỹ thuật ». Cùng với Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp, nghiên cứu thực hiện việc đào tạo trên đại học và đưa vào quy hoạch đào tạo của thành phố.

— Mở các lớp đào tạo tại chức ở bậc đại học và trung học nhằm vào số cán bộ đã kinh qua sản xuất, chiến đấu, nay là nòng cốt trong các hoạt động sản xuất, kinh tế và quản lý ở thành phố.

8) *Đẩy mạnh công tác phổ biến khoa học và kỹ thuật.*

Phải tiến hành thật mạnh mẽ công tác phổ biến khoa học và kỹ thuật nhằm đạt các yêu cầu sau đây:

— Làm cho cán bộ, đảng viên, các cấp bộ Đảng và chính quyền thấm nhuần quan điểm của Thành ủy về công tác khoa học và kỹ thuật, biết nắm lấy những vấn đề khoa học và kỹ thuật vận dụng trong công tác cải tạo và xây dựng.

— Phát động phong trào quần chúng tiến quân vào mặt trận khoa học, kỹ thuật.

— Cần làm tốt việc phổ biến nội dung khoa học, kỹ thuật trong các mặt công tác: quản lý kinh tế, quản lý kỹ thuật, sử dụng máy tính điện tử trong việc quản lý hành chính, lưu thông phân phối, các vấn đề kỹ thuật trong công nghiệp, nông nghiệp, v.v... cho quần chúng, cho cán bộ, đảng viên, cho cán bộ đang giữ chức vụ lãnh đạo. Tổ chức lực lượng báo cáo viên về khoa học, kỹ thuật. Tăng phần phổ biến khoa học, kỹ thuật trên các báo chí, các đài phát thanh và truyền hình qua các triển lãm, tham quan. Nâng cao chất lượng tờ « Khoa học phổ thông ». Xuất bản và phát hành rộng rãi các loại sách báo khoa học, kỹ thuật.

9) *Bồi dưỡng kiến thức khoa học, kỹ thuật và quản lý kinh tế cho các cấp ủy Đảng cho các cán bộ quản lý từ thành, quận, huyện đến cơ sở, xí nghiệp... Dành giáo viên giỏi, cơ sở tốt, mở các lớp bồi dưỡng theo yêu cầu nói trên, với nhiều hình thức thích hợp.*

IV — Một số vấn đề về chính sách đối với trí thức và cán bộ khoa học, kỹ thuật

— Đội ngũ trí thức và cán bộ khoa học, kỹ thuật là vốn quý của đất nước, của nhân dân, là một bộ phận rất quan trọng trong lực lượng sản xuất và quản lý xã hội, là một bộ phận trong ba bộ phận của đội ngũ cán bộ của Đảng và Nhà nước (cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý, cán bộ khoa học, kỹ thuật).

Cùng với công nhân kỹ thuật và nông dân có kỹ thuật, trí thức và cán bộ khoa học, kỹ thuật phải phấn đấu rèn luyện mình trở thành những chiến sĩ cách mạng vững vàng làm nòng cốt cho phong trào quần chúng, tiến quân vào mặt trận khoa học, kỹ thuật.

Số trí thức xuất thân từ con em lao động, từ gia đình cách mạng, được đào tạo và rèn luyện trong chế độ xã hội chủ nghĩa, trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước cùng với số trí thức được đào tạo dưới chế độ cũ vốn là cơ sở cách mạng và nòng cốt trong các phong trào, hợp thành chỗ dựa, thành lực lượng nòng cốt trong cuộc cách mạng khoa học — kỹ thuật của thành phố, có trách nhiệm làm hạt nhân đoàn kết đội ngũ trí thức khoa học kỹ thuật. Cần nhắc nhở anh chị em tu dưỡng không ngừng về tư tưởng, chính trị và đạo đức, phong cách của người chiến sĩ cách mạng. Khiêm tốn học tập, nâng cao trách nhiệm đoàn kết, đồng viên lời cuốn anh chị em trí thức khác, phục vụ tốt cho cách mạng. Đồng thời phải có kế hoạch sử dụng, bố trí đúng ngành nghề, đúng vị trí để có thể phát huy hết khả năng. Cần tìm cách giải quyết khó khăn cho anh chị em trong đời sống, cải thiện điều kiện ăn ở, đảm bảo cung cấp lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm tương đối ổn định và thuận tiện để bớt phân tâm về mặt này, làm cho anh chị em có điều kiện dồn sức suy nghĩ cho công tác quản lý, công tác nghiên cứu thí nghiệm, giảng dạy. Lúc ốm đau có chế độ săn sóc tốt, kịp thời trợ cấp khó khăn đối với những trường hợp gặp khó khăn về đời sống gia đình. Cố gắng đáp ứng những yêu cầu hợp lý, chính đáng về những điều kiện, phương tiện nghiên cứu hoạt động khoa học, kỹ thuật.

— Số anh chị em trí thức khoa học kỹ thuật đào tạo từ hệ thống tư bản chủ nghĩa là một bộ phận rất quan trọng trong đội ngũ cán bộ khoa học, kỹ thuật nói chung. Cần sử dụng hết trình độ chuyên môn của anh chị em, đưa anh chị em đi vào thực tiễn cách mạng sôi nổi của nhân dân lao động, qua đó mà giáo dục và rèn luyện thành những trí thức xã hội chủ nghĩa.

Phương hướng, chính sách chung đối với

anh chị em trí thức đào tạo theo hệ thống tư bản chủ nghĩa là :

1) *Đoàn kết* : ra sức phát huy quyền làm chủ tập thể, thẳng thắn phê phán các biểu hiện tiêu cực, gần gũi lắng nghe ý kiến, không phân biệt đối xử, không thành kiến với quá khứ, phát huy hết nhiệt tình và khả năng phục vụ đất nước, phục vụ sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa.

2) *Tin dùng* : dùng hết trí thức khoa học kỹ thuật, kể cả số đi cải tạo về chưa được phục hồi quyền công dân. Thực hiện phân công theo tài năng và tinh thần trách nhiệm. Đối xử thẳng thắn, có lý, có tình, bình đẳng về nghĩa vụ và mọi quyền lợi giữa hai nguồn trí thức, bố trí những anh chị em có phẩm chất tốt và có khả năng vào những cương vị phụ trách.

3) *Giúp đỡ tiến bộ* : thực hiện chế độ học tập chính trị, lý luận cách mạng, đấu tranh liên tục với ý thức hệ tư sản. Ngoài ra cần chú ý thực hiện các chế độ khác như : chế độ lao động xã hội chủ nghĩa, chế độ đi công tác quần chúng, đi tham quan thực tế, chế độ phê bình và tự phê bình, chế độ thi đua, biểu dương, khen thưởng, nhằm bồi dưỡng nhiệt

tình, nâng cao giác ngộ về chủ nghĩa xã hội, đổi mới những lối suy nghĩ, lối sống không phù hợp, xa thực tế, xa quần chúng để từng bước trở thành những người trí thức xã hội chủ nghĩa.

4) *Bảo đảm đời sống* : thực hiện các chế độ, chính sách đối với trí thức nói chung, không phân biệt đối xử, xét duyệt sớm những trường hợp chưa được đưa vào biên chế chính thức, tìm công ăn việc làm cho gia đình con cái. Trường hợp gia đình gặp khó khăn, thu nhập bình quân quá thấp, cần kịp thời trợ cấp khó khăn theo chế độ hiện hành và nếu cần, áp dụng chế độ trợ cấp đặc biệt. Tạo thêm nguồn thu nhập bằng tiền thưởng sáng chế phát minh, biểu dương khen thưởng người có thành tích xuất sắc. Bảo đảm tương lai cho con cái, con cái học giỏi, bản thân tốt là được lên lớp, thi đạt điểm quy định được tuyển nhập vào các trường đào tạo cán bộ, công nhân các cấp. Khi tốt nghiệp ra trường thì được sử dụng theo sự phân công của Nhà nước, nếu công tác tốt sẽ được biểu dương đề bạt.

5) *Bảo đảm điều kiện, phương tiện làm việc* : như đối với anh chị em trí thức khác.

Trường đại học thủy Lợi

(Tiếp theo trang 48)

Đồng Nai, đã lập xong các chương trình cho máy tính điện tử để giải các bài toán thủy lực sông ngòi.

Về vấn đề cải tạo đất chua mặn, trường đã cử một số cán bộ vào khảo sát các đặc trưng, đặc tính loại hình đất chua mặn ở vùng Đồng Tháp Mười và vùng tứ giác Long Xuyên, nghiên cứu nguồn nước phục vụ cho các phương án rửa mặn. Về đề tài Tây Nguyên, trường đã cử cán bộ giảng dạy và kỹ sư mới tốt nghiệp đi điều tra thủy văn ở các tỉnh Đắk Lắk, Gia Lai - Công Tum.

Về phục vụ sản xuất nhà trường đã cử hàng trăm cán bộ giảng dạy và kỹ sư mới ra trường thuộc tất cả các ngành vào phục vụ

công tác thủy lợi ở miền nam như xây dựng quy hoạch thủy lợi cho tỉnh Hậu Giang, An Giang và thành phố Hồ Chí Minh, khảo sát và thiết kế các công trình hồ chứa Liên Khương (Lâm Đồng), Cà Giây - Cà Tót (Thuận Hải) và một số công trình khác, quy hoạch thủy lợi cho vùng trồng bông tập trung Thuận Hải.

Ngoài ra nhà trường cũng cử giáo viên và sinh viên xuống các Quân khu 7 và Quân khu 9 để giúp quân đội khảo sát thiết kế các công trình thủy lợi, lập các phương án cải tạo đất mặn chua ở Đồng Tháp Mười và Hà Tiên. Ở địa bàn miền bắc nhà trường đã tham gia thiết kế các công trình trọng điểm như hệ thống tiêu nước Kẻ Gỗ, hệ thống công trình sông Nghèn (trong đó có công trình tiêu úng ngăn mặn Đò Diềm), công trình thủy điện Nậm Tàng, trạm bơm Văn Đình, Ngoại Đò...